|  |  |
| --- | --- |
| UBND QUẬN LONG BIÊN  TRƯỜNG THLÝ THƯỜNG KIỆT  Số: /KH-THLTK | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM  Độc lập – Tự do – Hạnh phúc  *Ngọc Thụy, ngày … tháng 9 năm 2021* |

**KẾ HOẠCH**

**Công tác chuyên môn năm học 2021 - 2022**

*Thực hiện công văn số 2345/BGDĐT-GDTHngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;*

*Thực hiện Chỉ thị số 800/CT-BGDĐT ngày 24/8/2021 của Bộ GD&ĐT về thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 ứng phó với dịch COVID-19, tiếp tục thực hiện đổi mới, kiên trì mục tiêu chất lượng giáo dục và đào tạo;*

*Thực hiện Quyết định số 3952/QĐ-UBND, ngày 16/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2020 - 2021 của giáo dục mầm non, GD phổ thông và GD thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 3078/SGDDT ngày 31/8/2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 cấp Tiểu học;*

*Thực hiện công văn số 3799/BGDĐT-GDTHngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐTvề việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;*

*Thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/09/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid-19;*

*Thực hiện công văn số 3328/SGDĐT-GDPT ngày 21/09/2021 của Sở GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid-19;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 173/PGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 cấp tiểu học;*

*Thực hiện Hướng dẫn số 174/PGD&ĐT ngày 01/9/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Long Biên về việc Hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn học năm học 2020-2021 cấp tiểu học;*

*Thực hiện Kế hoạch số 25/KH-PGDĐT ngày 06/9/2021 thực hiện nội dung đổi mới về chuyên môn năm học 2021-2022 Giáo dục tiểu học quận Long Biên;*

*Thực hiện công văn số 183/PGD-ĐT ngày 23/09/2021 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid-19;*

*Thực hiện Kế hoạchgiáo dục năm học 2021-2022 củaTrường Tiểu học Lý Thường Kiệt,*

Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng Kế hoạch chuyên môn năm học 2021 - 2022 như sau:

**I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Tập trung nâng cao chất lượng dạy học theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và định hướng phát triển năng lực học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học phù hợp đặc điểm tâm sinh lí học sinh tiểu học; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kĩ năng sống; Nâng cao hơn nữa chất lượng đổi mới phương pháp dạy, phương pháp học, vận dụng có hiệu quả Phương pháp bàn tay nặn bột, Phương pháp dạy Mỹ thuật mới và thực hiện tốt đổi mới đánh giá học sinh tiểu học; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm các điều kiện và triển khai có hiệu quả dạy học ngoại ngữ theo chương trình mới; duy trì và nâng cao chất lượng dạy Tin học.

- Tăng cường quản lý, đẩy mạnh phong trào thi đua học tập trong học sinh nhằm nâng cao hiệu quả trong việc đánh giá các năng lực và các phẩm chất của học sinh. Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh phù hợp với đặc điểm của từng môn học. Bồi dưỡng học sinh phương pháp tự học, khả năng tự giải quyết vấn đề.

- Quản lý tốt việc thực hiện theo dõi chất lượng giáo dục của học sinh. Đảm bảo tính khách quan trong việc đánh giá các môn học và hoạt động giáo dục của học sinh.

- Nâng cao trách nhiệm của mỗi giáo viên trong việc phối hợp thực hiện nội dung, chương trình giảng dạy đúng quy định. Xây dựng đội ngũ giáo viên có phẩm chất, đạo đức và năng lực, phát huy tinh thần trách nhiệm, đáp ứng yêu cầu vị trí việc làm.

**2.Yêu cầu**:

- Thực hiện hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT và Phòng GD&ĐT linh hoạt theo điều kiện nhà trường, tăng cường quản lý, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy - học trong giáo viên và học sinh.

- 100% giáo viên tích cực tham gia các hoạt động dạy học và giáo dục trong nhà trường; thực hiện tốt yêu cầu đổi mới của chương trình; đổi mới phương pháp và dạy phân hóa đối tượng học sinh. Góp phần củng cố, khắc sâu và phát triển những kiến thức đã học qua các môn học, phát huy tính tích cực, tự giác chủ động, sáng tạo của học sinh, phát triển sự hiểu biết của học sinh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội và kỹ năng giao tiếp cần thiết, giáo dục toàn diện cho học sinh.

- Hoạt động giảng dạy cần đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống dịch Covid-19, linh hoạt trong việc lựa chọn các hình thức dạy học trực tuyến, trực tiếp đảm bảo phù hợp trong điều kiện diễn biến phức tạp của dịch Covid-19.

**II. NỘI DUNG**

**1. Chỉ tiêu:**

***1.1.Về học sinh:***

*\** Chỉ tiêu về học tập và rèn luyện

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **Số HS được ĐG** | **Năng lực** | | | | **Phẩm chất** | | | | **Các môn học** | | | |
| **T, Đ** | | **CCG** | | **T, Đ** | | **CCG** | | **HTT, HT** | | **CHT** | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 1 | 167 | 167 | 100% | 0 |  | 167 | 100% | 0 |  | 167 | 100% | 0 |  |
| 2 | 186 | 186 | 100% | 0 |  | 186 | 100% | 0 |  | 186 | 100% | 0 |  |
| 3 | 163 | 163 | 100% | 0 |  | 163 | 100% | 0 |  | 163 | 100% | 0 |  |
| 4 | 154 | 154 | 100% | 0 |  | 154 | 100% | 0 |  | 154 | 100% | 0 |  |
| 5 | 125 | 125 | 100% | 0 |  | 125 | 100% | 0 |  | 125 | 100% | 0 |  |
| Tổng | 795 | 795 | 100% | 0 | 0 | 795 | 100% | 0 | 0 | 795 | 100% | 0 | 0 |

\* Chỉ tiêu danh hiệu khen thưởng học sinh cuối năm

Đối với lớp 1, 2

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **T. số HS**  **được ĐG** | **Học sinh**  **Xuất sắc** | | **Học sinh**  **Tiêu biểu** | | **HS được khen ĐX; thư khen** | | **Học sinh chưa được khen** | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 1 | 167 | 50 | 30% | 17 | 10% | 99 | 59% | 1 | 0,6% |
| 2 | 186 | 55 | 30% | 18 | 10% | 109 | 59% | 0 | 0% |
| Tổng | 353 | 105 | 30% | 35 | 10% | 209 | 59,5% | 01 | 0,3% |

\* Đối với lớp 3, 4, 5

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **T. số HS**  **được ĐG** | **Học sinh**  **Xuất sắc** | | **Học sinh được khen Vượt trội** | | **Học sinh được khen đột xuất** | | **Học sinh chưa được khen** | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 3 | 163 | 47 | 29% | 116 | 71% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 4 | 154 | 44 | 29% | 110 | 71% | 0 | 0% | 0 | 0% |
| 5 | 125 | 38 | 30% | 87 | 70% | 01 | 0,8% | 0 | 0% |
| Tổng | 442 | 129 | 29,2% | 313 | 70,8% | 01 | 0,2% | 0 | 0% |

\* Chỉ tiêu kết quả các cuộc thi của học sinh

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối** | **T. số HS**  **đạt giải** | **Cấp Quận** | | **Cấp Thành phố** | | **Cấp Quốc gia** | | **Cấp Quốc tế** | |
| SL | TL | SL | TL | SL | TL | SL | TL |
| 1 | 2 | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% | 02 | 1,2% |
| 2 | 3 | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% | 03 | 1,6% |
| 3 | 3 | 1 | 1% | 0 | 0% | 0 | 0% | 02 | 1,2% |
| 4 | 02 | 0 | 0% | 0 | 0% | 0 | 0% | 02 | 1,29% |
| 5 | 05 | 01 | 0,8% | 0 |  | 02 | 1,6% | 02 | 1,6% |
| Tổng | 15 | 02 | 0,3% | 0 | 0% | 02 | 0,3% | 11 | 1,4% |

- 100% học sinh hoàn thành chương trình lớp học.

- 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học

- Khảo sát Tiếng Anh học sinh tham gia chương trình liên kết: 70% học sinh lớp 5 đạt.

- 100% học sinh học 2 buổi/ngày.

- 100% học sinh khối 3,4,5 học Mĩ thuật theo phương pháp mới.

- Phối hợp với TTVH-TT mở các lớp năng khiếu và dạy bơi cho học sinh, phấn đấu đạt 45 học sinh khối lớp 3,4,5 tham gia trong năm học.

- Tổ chức cho 100% học sinh khối lớp 3 thăm quan tại 2 điểm di tích lịch sử của Quận (đình Lệ Mật, đình Bắc Biên).

***1.2. Về giáo viên:***

- Xếp loại chuyên môn:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số GV được đánh giá** | **Giỏi** | | **Khá** | | **Đạt** | | **Chưa đạt** | |
| *SL* | *TL (%)* | *SL* | *TL (%)* | *SL* | *TL (%)* | *SL* | *TL (%)* |
| 26 | 20 | 76,9 | 6 | 33,1 | 0 | 0 | 0 | 0 |

-Tổ chức chuyên đề: Cấp Quận: 01 (lớp 2); Cấp trường: 20 (mỗi GV dạy ít nhất 1 chuyên đề/năm).

- Sáng kiến kinh nghiệm: 04 SKKN đạt cấp Quận

- Mỗi giáo viên khối 3,4,5 dạy ít nhất 01tiết/năm học áp dụng phương pháp Bàn tay nặn bột ở môn Tự nhiên và Xã hội và môn Khoa học.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học qua Internet.

- Các cuộc thi của giáo viên:

+ Hội giảng: 100% GV tham gia

+ Thi Giáo viên dạy giỏi:

. Cấp trường: 100% GV đủ tiêu chuẩn dự thi tham gia (Trong đó, xếp loại Giỏi từ 75 – 80 %, Khá từ 20 – 25%, không có tiết Đạt yêu cầu)

. Cấp Quận: 01giáo viên, trong đó 01 giáo viên đạt giải.

+ Các cuộc thi và giao lưu khác: Có giáo viên tham gia và đạt giải.

- Mỗi GV có ít nhất 1 đồ dùng tự làm/năm học.

**2. Nhiệm vụ và giải pháp:**

***2.1. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học:***

-Thực hiện theo Quyết định số 3952/QĐ-UBND ngày 16/8/2021 của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội về Kế hoạch thời gian năm học 2021 – 2022như sau :

+ Ngày tựu trường: Thứ tư, ngày 01/9/2021

+ Ngày khai giảng: Chủ nhật, ngày 05/9/2021

+ Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2021 đến ngày 13/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác). Khối lớp 2,3,4,5, thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 06/9/2021.Riêng khối lớp 1, từ ngày 06/9-10/9/2021 tổ chức “Tuần làm quen”, thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 13/9/2021.

+ Học kỳ II: Từ ngày 17/01/2022 đến ngày 20/5/2022 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

+ Ngày bế giảng năm học: 27/5/2022

- Thực hiện Hướng dẫn số 3078/SGDDT ngày 31/8/2021 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 – 2022 cấp Tiểu học, giải pháp khắc phục tác động của dịch Covid-19 về thời gian thực hiện chương trình như sau:

+ Khối lớp 2,3,4,5: Thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 06/9/2021.

+ Khối lớp 1: Từ ngày 06/9-10/9/2021 tổ chức “Tuần làm quen”, thực hiện chương trình tuần 1 từ ngày 13/9/2021.

- Căn cứ vào các ngày nghỉ lễ theo quy định trùng vào ngày học, các ngày nghỉ khác vì lí do bất khả kháng phải dạy bù, kế hoạch dạy bù như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tuần** | **Thời gian nghỉ** | **Lí do nghỉ** | **Kế hoạch dạy bù** |
| 5 | 1 ngày | Tổ chức Hội nghị CNVC | Dạy bù vào các tiết HDH tuần 5 |
| 11 | 2 tiết | Tổ chức kỉ niệm 20/11 | Dạy bù vào 2 tiết HDH tuần 11 |
| 13 | 1 ngày | Tham quan dã ngoại lần 1 | Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần |
| 17 | 1 ngày | Nghỉ bù Tết dương lịch | Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần |
| 19 | 1 ngày | Nghỉ HKI | Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần |
| 26 | 1 ngày | Tham quan dã ngoại lần 2 | Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần |
| 29 | 1 ngày | Nghỉ bù Giỗ Tổ 10/3 | Dạy bù vào các tiết HDH trong tuần |
| 34 | 2 ngày | Nghỉ bù 30/4, 1/5 | Dạy bù vào các tiết HDH tuần 33, 34 |

***2.2. Thực hiện chương trình giáo dục:***

*\* Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2:*

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông và các văn bản hướng dẫn chuyên môn đối với cấp tiểu học đã được Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hà Nội ban hành.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, các môn học tự chọn theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (25 tiết/tuần) và tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh tự hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống địa phương thuộc Chương trình nhà trường (10 tiết/tuần).

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương ở cấp tiểu học theo hướng dẫn tại Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, trong đó thực hiện tích hợp nội dung giáo dục địa phương vào dạy học các môn học, hoạt động trải nghiệm theo quy định của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Hướng dẫn tổ chuyên môn xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục dựa trên tài tiệu tham khảo chính thống là bộ sách giáo khoa đã được nhà trường lựa chọn cho các môn học và HĐGD như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn học/HĐGD** | **Tên bộ sách** | **Nhà xuất bản** |
| 1 | Tiếng Việt | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 2 | Toán | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 3 | Tự nhiên và Xã hội | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 4 | Đạo đức | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 5 | Âm nhạc | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 6 | Giáo dục thể chất | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 7 | Mỹ thuật | Vì sự bình đẳng và giáo dục | NXB Giáo dục VN |
| 8 | Hoạt động trải nghiệm | Kết nối tri thức với cuộc sống | NXB Giáo dục VN |
| 9 | Tiếng Anh | I-learn smart start | NXB ĐHSP TP Hồ Chí Minh |

- Thiết lập sổ Nhật kí thực hiện chương trình lớp 1, 2 năm học 2021-2022 ghi chép toàn bộ nội dung còn vướng mắc, đề xuất điều chỉnh, biện pháp thực hiện và kết quả trong quá trình dạy học.

*\* Tổ chức thực hiện chương trình GDPT 2006 lớp 3, lớp 4, lớp 5:*

- Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 9832/BGD&ĐT – GDTH ngày 01/9/2006 về việc hướng dẫn thực hiện chương trình các môn học; Công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 về Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học các môn học cấp tiểu học; Công văn số 7975/BGDĐT-GDTH ngày 10/9/2009 về việc Hướng dẫn dạy học môn Thủ công, Kĩ thuật ở tiểu học.

- Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục, nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo theo hướng dẫn tại công văn số 4612/BGD&ĐT – GDTrH ngày 03/10/2017 và công văn số 5131/BGD&ĐT – GDTrH ngày 01/11/2017 của Bộ GD&ĐT nhằm phát triển năng lực học sinh.

- Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Thực hiện tích hợp vào các môn học và hoạt động giáo dục (về bảo vệ môi trường; bảo vệ tài nguyên, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; an toàn giao thông; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS; giáo dục kĩ năng sống ...).

- Tổ chức dạy học cho học sinh lớp 5 chuẩn bị học lớp 6 theo CTGDPT 2018 theo hướng dẫn tại công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 trong đó tập trung xây dựng kế hoạch phù hợp, bồi dưỡng cho giáo viên theo định hướng dạy phát triển năng lực, phẩm chất học sinh mà không kiểm tra định kì vào nội dung kiến thức bổ sung chuẩn bị cho học sinh học lớp 6 theo CTGDPT 2018.

***2.3. Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh:***

*\* Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học:*

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh:

+ Tổ chức tập huấn, hướng dẫn GV về hình thức, phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực; xây dựng KHDH theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của HS.

+ Chỉ đạo GV dạy học chú trọng rèn luyện cho HS phương pháp tự học, tự nghiên cứu SGK để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập; dành nhiều thời gian trên lớp cho HS luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; GV tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để HS tiếp nhận và vận dụng.

+ BGH tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm, tư vấn cho GV từng bước hoàn thiện cấu trúc nội dung, KHBD các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của HS theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của HS.

+ Tạo điều kiện cho GV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học của SGD, PGD tổ chức.

- Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới:

+ BGH chỉ đạo các tổ, khối chuyên môn tích cực áp dụng một cách linh hoạt, phù hợp mô hình VNEN trong dạy học: Trong các hoạt động dạy học tạo điều kiện tối đa cho HS được tương tác với các bạn trong nhóm; được tựđánh giá quá trình học tập của bản thân, khẳng định được vai trò của mình trong điều hành các bạn trong nhóm học tập; Khuyến khích GV, áp dụng dạy trong các tiết chuyên đề, Hội giảng, thi GVG (Xây dựng phiếu chấm Hội giảng, Thi GVG có điểm khuyến khích cho các tiết áp dụng yếu tố tích cực của mô hình trường học mới VNEN cách phù hợp và có hiệu quả.).

+ Chỉ đạo GVCN làm tốt công tác tổ chức lớp học theo mô hình trường học mới: Thường xuyên sử dụng các công cụ hỗ trợ học tập được trang tríở trên lớp (Bảng thi đua, hộp thư cá nhân ...) vào quá trình học tập nhằm gây hứng thú học tập cho HS và tạo không khí lớp học thoải mái; Phát huy vai trò của các thành viên trong đội ngũ cán sự lớp, đội ngũ nhóm trưởng trong các hoạt động dạy học. Thực hiện luân phiên thành viên cán sự lớp, đội ngũ nhóm trưởng và cơ cấu nhóm để nhiều HS trong lớp có cơ hội thể hiện bản thân, HS trong lớp được hợp tác với tất cả các bạn trong lớp.

- Tiếp tục triển khai phương pháp “Bàn tay nặn bột”: Triển khai cho GV nghiên cứu và chủ động đăng kí, thực hiện chuyên đề cấp tổ các bài dạy có áp dụng phương pháp BTNB (áp dụng 1 phần hoặc toàn phần). Mỗi GVlớp 3, 4, 5 từ 1-2 tiết, GV đăng kí bài dạy, báo lịch dạy cho BGH, mỗi tiết dạy khoảng 45- 50 phút. Điều chỉnh thời lượng các tiết khác để thời gian dạy PPBTNB. Giáo viên dạy rõ 5 bước của PPBTNB.Sau dạy có rút kinh nghiệm trong SHCM của tổ, điều chỉnh lại cho hợp lý.

- Tiếp tục triển khai dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới:

+ Dạy Mĩ thuật theo phương pháp mới khối 3,4,5. Giáo viên Mỹ thuật xây dựng kế hoạch dạy học theo chủ đề với số lượng 1tiết/tuần đối với khối 4, 5; 2 tiết/tuần với khối 3. Áp dụng phương thức dạy học mới có ứng dụng phần mềm vào dạy học Mĩ thuật hiệu quả.Phối hợp với GVCN, PHHS trong việc đảm bảo thiết bị đồ dùng phục vụ môn học.

+ Tổ chức cho HS giao lưu vẽ với các chủ đề: Chúng em với ATGT (Tháng 9), Vẽ theo cốt truyện (Tháng 10), Thầy cô và mai trường (Tháng 11), Cháu vẽ chú bộ đội (Tháng 12), Ngày Tết quê em (Tháng 1), Quà tặng mẹ (Tháng 2,3), Mừng tuổi Đội (Tháng 4,5).

+ Tổ chức cho HS tham gia sân chơi Mĩ thuật do các cấp tổ chức.

- Tích cực tổ chức các chuyên đề: BGH xây dựng Kế hoạch chuyên đề, rõ mục đích của từng chuyên đề ở tất cả các môn học, các khối lớp ngay từ đầu năm. Đặc biệt là các chuyên đề áp dụng các kĩ thuật dạy học tích cực ở tất cả các môn, các khối lớp để GV toàn trường được trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm. Đăng kí thực hiện chuyên đề cấp Quận, cấp Thành phố.**(Phụ lục 2)**

*\* Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh:*

- Thực hiện đổi mới đánh giá học sinh theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 (đối với lớp 1,2) và Thông tư số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 (đối với lớp 3,4,5):

+ Tổ chức tập huấn đổi mới đánh giá học sinh cho GV toàn trường ngay từ đầu năm học. Đặc biệt, chỉ rõ những điểm mới trong quy định về đánh giá HS lớp 1, 2 theo Thôngtư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020: Lộ trình thực hiện;GV được chấm điểm 0 trong bài kiểm tra; Đề kiểm tra có 3 mức độ (nhận biết, kết nối, vận dụng); GV sử dụng linh hoạt, phù hợp các phương pháp đánh giá; Vai trò của phụ huynh trong đánh giá thường xuyên; Xếp loại chất lượng giáo dục; Khen thưởng cuối năm học.

+ Xây dựng chuyên đề cấp trường với mục đích đổi mới đánh giá HS để thống nhất phương pháp, hình thức đánh giá phù hợp từng môn học, đối tượng HS.

+ Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn đưa nội dung trao đổi về đánh giá HS trong các buổi SHCM để trao đổi, chia sẻ và rút kinh nghiệm trong quá trình đánh giá.

+ Chỉ đạo mỗi GV lập Sổ theo dõi đánh giá thường xuyên HS để theo dõi sự tiến bộ của từng HS, lưu minh chứng trong quá trình đánh giá.

+ BGH thường xuyên dự giờ, kiểm tra vở đột xuất, kiểm tra việc chấm bài KTĐK để tư vấn, điều chỉnh việc đánh giá HS của GV.

+ Tổ chức tập huấn cách sử dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của HS cho GV để giảm áp lực hồ sơ sổ sách, dành nhiều thời gian cho GV quan tâm đến HS.

- Thực hiện đổi mới hình thức ôn tập, kiểm tra định kì:

+ BGH xây dựng kế hoạch ôn tập và kiểm tra định kì với 2 phương án trực tiếp hoặc trực tuyến triển khai đến 100% GV, HS và PH toàn trường.

+ BGH chỉ đạo Tổ chuyên môn xây dựng nội dung ôn tập, xây dựng ngân hàng đề theo nội dung ôn tập, đúng cấu trúc theo hướng dẫn, mỗi GV ít nhất 01 đề, TTCM gửi ngân hàng đề về cho PHT phụ trách trước 03 tuần thi. GV sử dụng ngân hàng đề làm tài liệu để ôn tập cho HS đạt hiệu quả.

+ Hiệu trưởng chỉ đạo phân công ra đề KTĐK các môn, các khối lớp. Hiệu trưởng duyệt đề trước 3 ngày thi. BGH giám sát chặt chẽ việc in sao bảo mật đề.

+ Phân công GV coi thi, chấm thi nghiêm túc, đảm bảo công bằng cho HS. BGH giám sát việc coi thi tại các phòng thi, chấm 10% bài KTĐK các lớp, các môn.

+ Lưu đầy đủ các Biên bản coi thi, Biên bản tổng hợp coi thi của từng môn, từng khối lớp theo quy định, Biên bản đề xuất và Quyết định KTĐK bổ sung với các trường hợp chưa tham gia KTĐK chính thức hoặc chưa hoàn thành bài thi chính thức.

+ Chỉ đạo GV nhập kết quả giáo dục HS vào phần mềm chính xác, đúng thời gian quy định.

*\* Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học:*

- Chủ động thực hiện các giải pháp công nghệ thông tin, xây dựng kế hoạch và triển khai dạy học từ xa (dạy học trực tuyến, dạy trên truyền hình, dạy offline) đảm bảo thực hiện đúng, có chất lượng, hiệu quả, nội dung dạy học và đánh giá học sinh theo quy định.

- Tổ chức dạy học đại trà tài liệu Giáo dục an toàn giao thông (ATGT) cho học sinh theo chỉ đạo của UBND Thành phố Hà Nội. Giáo dục ATGT cho học sinh theo chương trình, tài liệu của Bộ GDĐT. Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh.

- Tổ chức dạy lồng ghép nội dung giáo dục an ninh, quốc phòng trong một số môn học theo Kế hoạch 3664/KH-SGDĐT ngày 16/8/2018 của Sở GD&ĐT Hà Nội.

- Triển khai thực hiện Bộ tài liệu “Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lốisống dành cho học sinh” lồng ghép trong các tiết dạy Đạo đức. Tiếp tục thực hiện việc giảng dạy bộ tài liệu Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Hà Nội.

- Thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương theo Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019, tích hợp giáo dục địa phương trong các môn học lớp 3,4,5 và HĐTN lớp 1,2.

***2.4. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ, Tin học:***

*\* Dạy học Tiếng Anh:*

- Triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn lớp 1,2:

+ Phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh Languagelink và BMA triển khai giảng dạy chương trình tiếng Anh tự chọn cho HS lớp 1, 2 theo bộ *SGK I-lear smat star,* thời lượng 02 tiết/tuần, theo đăng kí tự nguyện của PHHS.

+ Đội ngũ GV nước ngoài và GV trợ giảng 100% đạt trình độ chuẩn và trên chuẩn Tiếng Anh.

+ Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định, đảm bảo giúp HS làm quen chương trình, tạo hứng thú, sự yêu thích môn học và không gây quá tải cho HS.

+ Nhà trường phối hợp cùng cha mẹ học sinh triển khai thực hiện giải pháp học Tiếng Anh qua truyền hình trong chuyên mục “Làm quen với Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng và phát trên kênh VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021 theo lịch cụ thể (vào khung giờ 14h00’-14h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 1”, vào khung giờ 15h00’-15h30’ đối với chuyên mục “Làm quen Tiếng Anh lớp 2” vào các ngày từ thứ hai đến thứ bảy hàng tuần); giáo viên gửi đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email ... phối hợp hướng dẫn học sinh học tập ở nhà phù hợp với điều kiện cụ thể và khả năng đáp ứng của gia đình học sinh; khi học sinh trở lại học trực tiếp tại trường, bố trí thời khóa biểu học môn Tiếng Anh cho lớp 1 và lớp 2 với thời lượng 02 tiết/tuần để giúp học sinh trải nghiệm hình thành kỹ năng tiếng Anh tự tin khi bước vào học tiếng Anh bắt buộc từ lớp 3 theo quy định.

- Tiếp tục triển khai tiếng Anh cấp Tiểu học đối với học sinh lớp 3, 4, 5:

+ Thực hiện giảng dạy Chương trình Tiếng Anh ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 đối với lớp 3,4,5.

+ Phối hợp với Trung tâm Tiếng Anh Languagelink và BMA triển khai giảng dạy chương trình tiếng Anh liên kết cho HS lớp 3,4,5 theo đăng kí tự nguyện của PHHS, thời lượng 02 tiết/tuần.

+ Thực hiện đổi mới đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; tập trung vào đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập; bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kĩ năng nghe, nói, đọc, viết. Khuyến khích giáo viên sử dụng các dự án học tập để thay thế bài kiểm tra học kỳ I. Đẩy mạnh thực hành Tiếng Anh qua các hoạt động như đọc truyện, hoạt động trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu như tham gia thi Olympic Tiếng Anh IOE, các cuộc thi Toán – Tiếng Anh Quốc tế, …

*\* Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:*

- Tiếp tục thực hiện chương trình môn Tin học theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 100/PGD&ĐT ngày 28/8/2018 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên đối với lớp 3,4,5.

- Đầu tư cơ sở vật chất trang bị máy tính, có kết nối Internet để HS sưu tầm, tìm hiểu thông tin phục vụ cho bài học và tham gia các cuộc thi Tin học.

- Tổ chức 01 câu lạc bộ Tin học sau giờ học chính khóa giúp bồi dưỡng HS có năng khiếu Tin học ở lớp 3,4,5.

***2.5. Thực hiện giáo dục đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn:***

- Thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; BGH nhà trường xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục người khuyết tật trong nhà trường.

- Học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Đánh giá và xếp loại học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009.

***2.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; xây dựng, phát triển thư viện trường học đáp ứng nhu cầu đổi mới GDPT theo hướng tiếp cận năng lực học sinh:***

*\* Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm:*

- Tăng cường thực hiện tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khoá theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

- Tổ chức hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày cho học sinh toàn trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3866/BGDDT-GDTH ngày 26/8/2019.

- Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh theo chương trình, tài liệu của Bộ Giáo dục và đào tạo. Thực hiện các nội dung tuyên truyền an toàn giao thông theo Kế hoạch số 12/KH-BATGT ngày 09/3/2021 về tuyên truyền an toàn giao thông, giảm ùn tắc và tại nạn giao thông trên địa bàn quận Long Biên năm 2021; Kế hoạch số 03/KH-PGDĐT ngày 15/01/2021 về tuyên truyền, giáo dục bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong các trường học trên địa bàn quận Long Biên năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-PGDĐT ngày 24/02/2021 về tổ chức phong trào thi đua bảo đảm trật tự, an toàn giao thông trong ngành Giáo dục và đào tạo quận Long Biên giai đoạn 2021-2025.

- Thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước cho học sinh. Phối hợp với Trung tâm Văn hóa Thể dục và Thể thao mở các lớp dạy bơi cho học sinh tiểu học, tổ chức các lớp năng khiếu cho học sinh; tham gia Chương trình sữa học đường theo chỉ đạo của Sở Giáo dục và đào tạo Hà Nội; tiếp tục tuyên truyền triển khai công tác bảo hiểm y tế tới 100% học sinh.

- Tổ chức tốt hoạt động giáo dục ngời giờ chính khóa: chuyển dần các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm để tiếp cận chương trình SGK mới với lớp 1,2; Giảng dạy các tiết hoạt động ngoài giờ chính khóa với khối 3,4,5 theo chỉ đạo của PGD **(Phụ lục 2)**.

- Phối hợp với TTVHTT&TT tổ chức cho học sinh học bơi, xếp thời khóa biểu phù hợp tránh ảnh hưởng học các môn văn hóa. Triển khai thành lập câu lạc bộ trên tinh thần tự nguyện tham gia của học sinh.

- Xây dựng và quản lí tốt môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh, dân chủ, an toàn, chất lượng và bình đẳng. Tiếp tục thực hiện hiệu quả phong trào “Hành động vì nhà trường xanh - sạch - đẹp - văn minh - hạnh phúc”.

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch số 300/KH-UBND ngày 15/8/2019 của Ủy ban nhân dân quận Long Biên về “chống rác thải nhựa” trên địa bàn quận Long Biên đến năm 2020 và các năm tiếp theo.

- Triển khai thực hiện kế hoạch của UBND quận Long Biên về việc tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống lịch sử địa phương và tổ chức cho học sinh khối lớp 3 tham quan và tìm hiểu tại 2 điểm di tích lịch sử của Quận (đình Lệ Mật; đình Bắc Biên).

*\* Tiếp tục duy trì thư viện chuẩn:*

- Đầu tư CSVC cho thư viện như lắp 02 máy tính có kết nối mạng, mua bổ sung tài liệu tham khảo, kho học liệu, đặc biệt là các tài liệu về bồi dưỡng theo chương trình GDPT 2018.

- Xếp TKB mỗi lớp 01 tiết đọc sách thư viện/ tuần; Tổ chức các hoạt động thư viện cho HS: Giới thiệu sách hay cho HS toàn trường: 1 lần/tháng vào ngày chào cờ tuần thứ hai hàng tháng (Đối với thời gian không chào cờ tập trung do phòng dịch Covid-19, nhân viên thư viện thực hiện quay video hoặc làm clip giới thiệu sách, gửi về các lớp hàng tháng theo kế hoạch).

- Linh hoạt tổ chức các hoạt động thư viện trong thời gian học sinh học qua Internet như: Gửi video giới thiệu sách hàng tháng; Tạo chuyên mục Giới thiệu sách trên cổng TTĐT của trường để tuyên truyền giới thiệu sách...

***2.7. Tổ chức thực hiện tốt dạy học 2 buổi/ngày:***

*\* Tổng hợp số tiết dạy học 2 buổi/ngày* **(Phụ lục 3)**

*\* Đối với lớp 1,2:*

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học.

- Xây dựng thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ thời gian hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học: bố trí không quá 7 tiết/ngày, thời lượng 35 phút/tiết, tổng số 35 tiết/tuần, thời gian ra chơi mỗi buổi từ 15 – 20 phút, thời gian chuyển tiết 5 phút, thời gian bắt đầu ngày học 8 giờ, kết thúc trước 16h20.

*\* Đối với lớp 3,4,5:*

- Trên cơ sở chương trình giáo dục phổ thông hiện hành, phòng GDĐT giao quyền chủ động cho các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Thời lượng: không quá 7 tiết/ngày. Các tiết học chính khóa theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 nên xếp buổi học thứ nhất (buổi sáng) của các ngày học trong tuần.

+ Đảm bảo thời lượng tối thiểu có 1 tiết/ngày học sinh tự học có hướng dẫn; các tiết tự học có hướng dẫn được xếp vào các giờ học buổi chiều của các ngày học trong tuần. Nghiêm cấm việc giao bài tập về nhà cho học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn, giáo viên (nhân viên) chăm sóc học sinh phải kiểm đếm sĩ số học sinh, nắm bắt tình hình của lớp trước khi thực hiện nhiệm vụ giảng dạy và chăm sóc học sinh của mình. Các biểu hiện bất thường của học sinh cần xin ý kiến Ban giám hiệu nhà trường và thông tin kịp thời tới cha mẹ học sinh để phối hợp giải quyết.

- Ban giám hiệu nhà trường xây dựng quy trình quản lí, chỉ đạo giáo viên, nhân viên thực hiện các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn trường học, bảo đảm an toàn về thể chất, tinh thần đối với giáo viên và học sinh; lưu đầy đủ hồ sơ trong quá trình thực hiện; báo cáo các cấp quản lí theo quy định.

***2.8. Nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên môn:***

- Đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo công văn số 118/PGDĐT ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông từ năm học 2020-2021:

+ Tổ chức tập huấn nội dung SHCM theo hướng nghiên cứu bài học cho các TTCM/NTCM và thư ký tổ/nhóm ngày từ đầu năm học. Trong thời gian dạy và sinh hoạt chuyên môn online rút ngắn quy trình bốn bước cho phù hợp với thực tế.

+ Chỉ đạo Tổ trưởng chuyên môn xây dựng Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn tổ, phân công thành viên trong tổ nghiên cứu bài dạy, trao đổi những nội dung khó, bài khó, thống nhất hình thức tổ chức, biện pháp khắc phục. + Tổ chủ động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên mới, giáo viên còn ít kinh nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm, kĩ năng công nghệ thông tin.

+ Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra việc sinh hoạt chuyên môn để tư vấn, bổ sung nội dung và đổi mới phương pháp sinh hoạt đảm bảo hiệu quả; Hàng tháng, đánh giá kết quả sinh hoạt chuyên môn của các tổ/nhóm.

- Hướng dẫn Tổ trưởng chuyên môn triển khai xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/06/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học; số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018; số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/09/2021 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid-19;

- Phân Lịch sinh hoạt chuyên môn phù hợp, xếp Thời khóa biểu có 1 buổi/tuần dành cho sinh hoạt chuyên môn. Quan tâm đến hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường dành cho giáo viên bộ môn Tin học, Thể dục, Mĩ thuật, Âm nhạc. Cụ thể như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Tổ/ Nhóm** | **Thời gian** | **Thời lượng** | **Địa điểm** |
| Khối 1 | Từ 14h40 - 16h15, thứ hai | 2 tuần/lần | Phòng Hội đồng trường |
| Khối 2 | Từ 15h30 - 17h, thứ ba |
| Khối 3 | Từ 15h30 - 17h, thứ tư |
| Khối 4 | Từ 14h40 – 17h, thứ tư |
| Khối 5 | Từ 14h40 – 17h, thứ năm |
| Âm nhạc | Từ 15h30 – 17h, thứ sáu | 2 buổi/tháng:  **\* Buổi 1:** SHCM theo cụm liên trường (Ngọc Thụy, Gia Thượng, Lý Thường Kiệt, Thanh Am)  **\* Buổi 2:** SHCM tại trường. | Liên trường: TH Thanh Am |
| Mĩ thuật | Từ 15h30 – 17h, thứ sáu | Liên trường: TH Ngọc Thụy |
| Thể dục | Từ 15h30 – 17h, thứ sáu | Liên trường: TH Thanh Am |
| Tin học | Từ 15h30 – 17h, thứ sáu | Liên trường: TH Ngọc Thụy |
| Tiếng Anh | Từ 15h30 – 17h, thứ sáu | 2 tuần/lần  SHCM tại trường. | Tại trường: Phòng Tiếng Anh 1 |

- Triển khai hình thức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến trong thời gian học sinh thực hiện học qua Internet để phòng chống dịch Covid-19.

***2.9. Tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy học; Sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học:***

*\* Tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT hiệu quả trong dạy học:*

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CNTT và thực hiện bồi dưỡng từ tháng 8. Tổ chức tập huấn cho CBGV những kiến thức về CNTT của trường. Tạo điều kiện để CB, GV, NV tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, hướng dẫn sử dụng CNTT của quận Long Biên tổ chức. Tăng cường công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ tin học theo nhu cầu của giáo viên và nhà trường.

- Chỉ đạo tổ CM nghiên cứu xây dựng kho học liệu theo môn học. Quy định số bài giảng điện tử tối thiểu 9 bài giảng /GV/năm và bài giảng Elearning tối thiểu 1 bài giảng/tổ.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, KT định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện một cách hiệu quả. Quản lý GV sử dụng trang thiết bị dạy học hiện đại, sử dụng bài giảng điện tử, theo khối CM, đánh giá hiệu quả sử dụng. Quản lý GV ứng dụng tin học vào việc nhận, gửi báo cáo, công văn, thông báo, khai thác sử dụng hiệu quả hòm thư điện tử. Tổng kết, khen thưởng giáo viên sử dụng, khai thác CNTT chất lượng hiệu quả 1năm/ 1lần. Đề xuất với lãnh đạo cấp trên hỗ trợ, trang bị thêm TB - ĐDDH hiện đại.

- Ứng dụng kiểm tra và quản lí Chương trình, Giáo án, bài giảng hàng tuần trên drive.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện cổng thông tin điện tử của nhà trường. Phân công GV phụ trách các mảng thông tin đưa lên trang web rõ người, rõ việc. Phân công giáo viên tin học phụ trách cổng TTĐT; Cập nhật kịp thời, thường xuyên các văn bản cấp trên, thông tin, sự kiện,… Giáo viên tích cực viết bài; khai thác hiệu quả kho học liệu, nguồn tài nguyên và đóng góp, chia sẻ nguồn tài nguyên cho đồng nghiệp. Triển khai mở lớp 2 trên cổng TTĐT, tạo tài khoản cho 100% CBGV và xây dựng quy chế làm việc của ban quản trị, quy chế đăng bài. BGH kiểm tra, đánh giá hàng tháng.

- Thành lập tổ giáo viên cốt cán về CNTT phối hợp cùng BGH kiểm tra đột xuất việc ứng dụng CNTT trong công việc và giảng dạy. Cùng GV thiết kế bài giảng điện tử và bài giảng Elearning. Tham gia cùng BGH chấm bài giảng điện tử và bài giảng Elearning. Bồi dưỡng CNTT cho CB, GV, NV theo kế hoạch của nhà trường.

*\* Sử dụng hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học:*

- Quy định trong các giờ dạy, GV phải sử dụng hiệu quả ĐDDH (Nhân viên thiết bị theo dõi và tổng hợp hàng tuần). Khuyến khích GV tự làm ĐDDH (mỗi khối có ít nhất 01 ĐD/ năm).

- Quản lý, kiểm soát và hướng dẫn sử dụng tài liệu tham khảo, bổ trợ ở các lớp để đảm bảo có hiệu quả.

- Tăng cường việc sử dụng ĐDDH và trang bị thêm TB - ĐDDH hiện đại.

trong các tiết học một cách thiết thực và hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, KT định kì để đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác triển khai thực hiện hiệu quả.

- Có kế hoạch mua sắm TB - ĐDDH, giải quyết những đề xuất mua sắm TB -ĐDDH của GV theo điều kiện thực tế của nhà trường.

- Tổ chức thi thiết kế và sử dụng ĐDDH 01lần/ năm để phát huy vai tròsáng tạo, ý thức tích lũy nghề nghiệp của GV, đẩy mạnh ứng dụng công tác sử dụng và tự làm ĐDDH trong nhà trường.

***2.10. Triển khai tốt phong trào viết sáng kiến kinh nghiệm:***

- Đầu tư cơ sở vật chất phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, đúc rút SKKN. Trang bị các tạp chí mang tính nghiên cứu của ngành, lưu trữ các tư liệu, SKKN tiên tiến giúp CB, GV tra cứu, xây dựng tủ đĩa mềm phục vụ dạy và học.

- Xây dựng, triển khai viết SKKN đối với GV đạt chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, động viên khuyến khích giáo viên trong trường viết SKKN để phổ biến, ứng dụng rộng rãi.

- Có kế hoạch triển khai công tác viết SKKN ngay từ tháng 9 để CB, GV NV đăng kí đề tài.

- Lập lộ trình triển khai xây dựng SKKN theo 6 giai đoạn: Hình thành ý tưởng; Xây dựng dàn ý; Trao đổi trong tổ chuyên môn; Thực nghiệm trên đối tượng HS; Viết hoàn thành SKKN; BGH góp ý chỉnh sửa.

- Thành lập tổ chấm SKKN, phân công các thành viên chấm phù hợp với năng lực.

- Giáo viên nghiêm túc nghiên cứu và lựa chọn đề tài phù hợp với điều kiện công tác và khả năng. Sưu tầm, tập hợp tư liệu để thực hiện đề tài. Thực hiện các giai đoạn theo kế hoạch của tổ và nhà trường.

***2.11. Tổ chức và tham gia tốt các kỳ thi dành cho giáo viên và học sinh:***

*\* Các cuộc thi của giáo viên:*

- Thi giáo viên dạy giỏi và Hội giảng cấp trường:

**+** Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 12 năm 2019 về việc Ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cơ sở giáo dục phổ thông của Bộ Giáo dục và Đào tạo, BGH xây dựng Kế hoạch tổ chức thi giáo viên dạy giỏi và Hội giảng cấp trường, thành lập Ban giám khảo, thông báo công khai đến 100% CBGV nhà trường.

+ Tổ chức triển khai theo đúng kế hoạch, tổng kết, khen thưởng đúng quy chế. Lựa chọn các tiết dạy xuất sắc, có nhiều điểm sáng, các biện pháp dạy học hay tổ chức chuyên đề cấp trường.

- Thi Giáo viên giỏi cấp quận:

+ Dựa vào kết quả hội thi cấp trường, Ban Giám khảo sẽ lựa chọn giáo viên có tiết dạy đạt loại Xuất sắc để dự thi cấp Quận (Khối lớp và môn thi theo hướng dẫn của PGD&ĐT).

+ Phân công nhiệm vụ cho tổ/nhóm chuyên môn tham gia góp ý xây dựng ý tưởng tiết dạy cho giáo viên dự thi. Tổ chức chuyên đề cấp trường phổ biến tiết dạy sau khi dự thi cấp quận.

- Các cuộc thi và giao lưu khác: BGH xây dựng kế hoạch và triển khai hướng dẫn cụ thể đến 100% giáo viên. Khuyến khích, động viên tham gia tích cực. Tổng kết và khen thưởng cấp trường.

*\*Các cuộc thi của học sinh:*

- Phát động các cuộc thi, sân chơi trí tuệ trên bảng tin của trường, các tiết sinh hoạt dưới cờ, triển khai tới giáo viên chủ nhiệm trong buổi họp hội đồng.

- Tổ chức giao lưu “Rung chuông vàng” (2 lần/năm) cho HS có năng khiếu khối 3,4,5 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tham gia thi Tiếng Anh, Tin học cấp Quận, cấp Thành phố: GV tiếng Anh, Tin học có kế hoạch bồi dưỡng năng khiếu từ tháng 10. Tạo điều kiện về CSVC cho GV bồi dưỡng HS. Trường tổ chức khảo sát HS qua các vòng thi. Lựa chọn HS tiêu biểu tham gia thi cấp quận. Khuyến khích HS tham gia các cuộc thi trên Internet, sân chơi quốc tế trên tinh thần tự nguyện.

- Thi TDTT (HKPĐ): Tổ chức HKPĐ cấp Trường vào tháng 11, chọn đội tuyển bồi dưỡng tham gia thi cấp Quận (Tháng 11,12/2019). GV thể dục xây dựng KH HKPĐ, nhà trường tạo điều kiện sân bãi , trang thiết bị tổ chức cuộc thi. Tổ chức khen thưởng HS có thành tích cao vào dịp 20/11. GV thể dục lựa chọn HS có thành tích tốt bồi dưỡng để tham gia HKPĐ cấp quận.

- Thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, chiếc ô tô mơ ước... (Theo lịch của Sở GD&ĐT): GV CN tuyên truyền đến PHHS, HS tham dự cuộc thi. GV Mĩ thuật phối hợp GVCN hướng dẫn HS tham gia cuộc thi. GV Mĩ thuật tổng hợp những bài có chất lượng tốt tham gia cuộc thi. Nhà trường triển khai đầy đủ các văn bản HD về cuộc thi.

- Theo dõi tổng kết, tuyên dương khen thưởng những học sinh có kết quả vòng tự luyện tốt. Biểu dương, thưởng trước toàn trường đạt cấp quận, thành phố với mỗi vòng thi.

***2.12. Chuẩn bị tốt các điều kiện thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 3:***

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học để đề xuất kế hoạch sắp xếp, bổ sung đội ngũ giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình.Chủ động chọn cử đội ngũ giáo viên cốt cán đảm bảo chất lượng để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng giáo viên và ưu tiên cho giáo viên đảm nhiệm dạy khối lớp 3.

- Chủ động có kế hoạch cụ thể nhằm sửa chữa, sắp xếp cơ sở vật chất, phòng học, phòng chức năng, thiết bị dạy học hiện có một cách hợp lí, nâng cao hiệu quả sử dụng; xây dựng kế hoạch đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, tự làm thiết bị dạy học.

- Tham dự các lớp chuyên đề tập huấn do Sở GD&ĐT Hà Nội tổ chức và Quận tổ chức, đặc biệt quan tâm các chuyên đề bồi dưỡng giáo viên lớp 3 chuẩn bị cho việc thực hiện chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức, phương pháp, kĩ thuật dạy học tích cực; xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

***2.13. Chủ động thực hiện phương án dạy học từ xa trong thời gian học sinh không thể đến trường để phòng chống dịch Covid-19:***

*\*Chương trình giáo dục:*

- Đối với khối lớp 1,2: Thực hiện dạy các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với khối lớp 3,4,5: Thực hiện dạy các môn học bắt buộc được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông theo Quyết định số 16/ 2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Chương trình Tiếng Anh ban hành theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010; Chương trình môn Tin học theo hướng dẫn tại Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 và Công văn số 100/PGD&ĐT ngày 28/8/2018 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên.

- *Đối với tất cả các khối lớp thực hiện công văn số 3969/BGDĐT-GDTH ngày 10/09/2021 của Bộ GD&ĐT, số 3328/SGDĐT-GDPT ngày 21/09/2021 của Sở GD&ĐT, số 183/PGD-ĐT ngày 23/09/2021 của Phòng GD&ĐT hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch covid-19;*

*- Riêng đối với lớp 5 thực hiện thêm điều chỉnh kế hoạch giáo dục đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018 theo công văn số 3799/BGDĐT-GDTH ngày 01/9/2021 của Bộ GD&ĐT.*

- Tổng hợp số tiết/tuần dạy học từ xa **(Phụ lục 4)**

*\* Hình thức dạy học:*

- Dạy online:

+ GV lựa chọn sử dụng các phần mềm dạy học trực tuyến sau: Zoom, Microsoft team, …

+ Thực hiện dạy đối với các môn học: Toán (dạng bài mới), Tiếng Việt 1 (2 tiết/bài, tập trung các tiết dạy âm, vần mới, luyện viết), Tiếng Việt 2 (2 tiết/bài, tập trung các tiết Viết, LTVC, Luyện viết đoạn) Tiếng Việt 3,4,5 (phân môn LTVC, TLV) (ít nhất 01 tiết/ngày), Tiếng Anh, Tin học (ít nhất 1 tiết/tuần), Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục (1 tiết/bài/chủ đề).

- *Dạy offline:*

+ GV lựa chọn các hình thức dạy offline sau: Gửi video bài giảng (Họp tổ chuyên môn, trao đổi nội dung, Tổ trưởng phân công GV xây dựng video bài giảng theo môn để dùng chung trong tổ); Giao nhiệm vụ học tập; Giao Phiếu bài tập (Bài tập trên Word hoặc Bài tập trắc nghiệm trên phần mềm google form, OLM, Azota…)

+ Thực hiện dạy đối với các môn học: Toán, Tiếng Việt (các tiết còn lại), Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Thủ công, Kĩ thuật, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Mĩ thuật, Âm nhạc, Thể dục/ Giáo dục thể chất, Tin học, Tiếng Anh (1 tiết/tuần), Hoạt động trải nghiệm.

*\* Đánh giá kết quả học tập của học sinh và tổ chức kiểm tra định kì:*

- Đánh giá kết quả học tập của học sinh:

+ Trong quá trình tổ chức dạy học từ xa, giáo viên phụ trách các môn học trực tiếp kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nhiệm vụ học tập của học sinh thông qua các bài kiểm tra trên hệ thống dạy học qua Internet bằng các hình thức phù hợp như: nhận xét đánh giá trực tiếp qua các tiết học online, sử dụng phần mềm Arota, google form để đánh giá kết quả học tập, ... + Kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong quá trình dạy học qua Internet được sử dụng để đánh giá, xếp loại học sinh tiểu học theo quy định của Bộ GD&ĐT. + BGH quản lí, theo dõi, giám sát việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên kết quả học tập qua Internet đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực. + Khi học sinh đi học trở lại, nhà trường cho học sinh ôn tập, củng cố, bổ sung kiến thức đã học qua Internet; thực hiện kiểm tra định kì và kiểm tra học kì theo quy định của Bộ GD&ĐT về đánh giá, xếp loại học sinh tiểu học. Đối sánh kết quả kiểm tra định kì, bài kiểm tra học kì và kiểm tra thường xuyên để có giải pháp phù hợp giúp học sinh củng cố, bổ sung kiến thức.

- Tổ chức kiểm tra định kì:

+ Thực hiện các quy định về nội dung kiểm tra, cấu trúc đề kiểm tra, xây dựng ngân hàng đề, phân công duyệt đề, phân công coi, chấm kiểm tra định kì như kiểm tra trực tiếp.

+ Quy định hình thức kiểm tra như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Môn** | **Thời gian làm bài** | **Hình thức** |
| **1** | **Tiếng Việt (Đọc tiếng)** | **2 phút/1HS** | - Học sinh đăng nhập phòng KTĐK trực tuyến **(phòng Zoom của lớp)**.  - GVCN kiểm tra trực tuyến trong các tiết ôn tập. |
| **2** | **Tiếng Việt (Đọc hiểu)** | **25-30 phút** | - Học sinh đăng nhập phòng KTĐK trực tuyến **(phòng Zoom của lớp)**.  - Đến giờ làm bài, GVCN sẽ chia sẻ đường link làm bài trên **zalo nhóm lớp** và **phòng chat** trên phòng Zoom .  - Học sinh làm bài kiểm tra trắc nghiệm trên phần mềm Google form. |
| **3** | **Toán (Trắc nghiệm)** | **15 phút** |
| **4** | **Khoa học** | **30 phút** |
| **5** | **Lịch sử và Địa lí** | **30 phút** |
| **6** | **Tin học** | **30 phút** |
| **7** | **Tiếng Anh** | **30 phút** |
| **8** | **Toán**  **(Tự luận)** | **30 phút** | - Học sinh đăng nhập phòng KTĐK trực tuyến **(phòng Zoom của lớp)**.  - Đến giờ làm bài, GVCN sẽ chia sẻ đề KTĐK trên màn hình.  - Học sinh làm ra giấy kiểm tra theo thời gian quy định.  - PHHS chụp ảnh lại bài làm và gửi riêng qua zalo cho GVCN ngay sau khi kết thúc buổi KTĐK **(chậm nhất sau 5 phút)**. PHHS lưu lại bài làm của HS trên giấy kiểm tra, nộp lại cho GVCN theo lịch.  - GVCN tập hợp gửi cho BGH phân công chấm bài KTĐK. |

*\*Các biện pháp để triển khai hiệu quả phương án dạy học từ xa:*

- Đối với học sinh lớp 1, lớp 2:

+ Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm liên hệ và hướng dẫn cha mẹ học sinh phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục của nhà trường; lựa chọn những nội dung cần thiết để hướng dẫn cha mẹ học sinh tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh ở nhà phù hợp với điều kiện của gia đình, nhằm chuẩn bị cho học sinh sẵn sàng tâm thế vào học lớp 1 và duy trì việc học tập đối với học sinh lớp 2.

+ Tổ chức khảo sát, nắm bắt thông tin đầy đủ về đối tượng học sinh trong độ tuổi lớp 1, lớp 2 trên địa bàn, tham mưu chính quyền địa phương có phương án hỗ trợ kịp thời, phù hợp đối với học sinh gặp khó khăn, gia đình không thể hỗ trợ các em học tập trong thời gian ở nhà; sẵn sàng cho kịch bản dạy học trực tiếp khi học sinh trở lại trường học tập và có phương án tăng cường riêng cho đối tượng học sinh gặp khó khăn.

+ Tổ chức khảo sát về điều kiện tham gia học trực tuyến của học sinh để phân nhóm dạy theo các hình thức phù hợp. Thông báo tới 100% PHHS lịch học, hướng dẫn sử dụng và chuẩn bị các điều kiện để sẵn sàng phối hợp cùng giáo viên hỗ trợ cho học sinh trong quá trình học trực tuyến tại nhà.

+ Sắp xếp thời khóa biểu khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học, thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán đảm bảo giúp học sinh hình thành các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu, lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp với hình thức dạy trực tuyến; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

+ Chỉ đạo giáo viên sử dụng các bài giảng học tập qua truyền hình để gửi bài giảng đến cha mẹ học sinh qua các ứng dụng phổ biến, thông dụng như Facebook, Zalo, Email...trong chuyên mục “Dạy Tiếng Việt lớp 1” đã được Bộ GDĐT phối hợp với Đài Truyền hình Việt Nam (VTV7) xây dựng để giúp học sinh lớp 1 học phần Học vần môn Tiếng Việt được phát trên kênh VTV7 và các ứng dụng khác bắt đầu từ ngày 06/9/2021. (Lịch phát sóng trực tiếp trên kênh VTV7 bắt đầu từ ngày 06/9/2021 vào khung giờ 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy hằng tuần và được lưu trên ứng dụng VTVgo, kênh Youtube VTV7 và cổng thông tin điện tử vtv7.vtv.vn).

- Riêng đối với học sinh lớp 1:

+ Từ ngày 01/9 đến ngày 12/9/2021: Giáo viên chủ nhiệm lớp thống nhất với phụ huynh học sinh về khung thời gian học tập cụ thể (buổi tối từ 19h00- 20h50 từ thứ hai đến thứ sáu) để phụ huynh đồng hành cùng học sinh trong gian đoạn làm quen với việc học trực tuyến, các hoạt đông tập trung cho công tác tổ chức lớp, làm quen với học sinh, hướng dẫn kỹ năng, phương pháp học tập trên Internet theo hình thức trực tuyến và hướng dẫn theo dõi các tiết dạy trực tiếp được phát sóng trên kênh VTV7 vào các khung giờ từ 14h00’-14h30’ và 14h30’-15h00’ các ngày từ thứ hai đến thứ bảy để học sinh làm quen với cách học trực tuyến, học trên truyền hình.

+ Từ ngày 13/9 đến 30/9/2021 (nếu học sinh chưa được trở lại trường): Tiến hành giảng dạy chương trình năm học mới theo hình thức trực tuyến (thời lượng tối đa 3 tiết/ngày trong phòng trực tuyến với giáo viên). Các môn học Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mỹ thuật, một số bài môn Đạo đức, môn TNXH được xây dựng bài học bằng video clip gửi cho phụ huynh học sinh để phụ huynh giúp con thực hiện các nội dung theo khung giờ phù hợp với từng gia đình. Ngoài ra, mỗi tháng 1 lần, giáo viên các môn Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật dạy 1 tiết online với 1 lớp.

- Đối với học sinh lớp 3, lớp 4, lớp 5:

+ Từ ngày 06/9/2021: Tiến hành giảng dạy chương trình năm học mới theo Thời khóa biểu dạy học qua Internet của nhà trường với nhiều hình thức phù hợp với từng môn học, nội dung bài học: Dạy trực tuyến qua các phần mềm (Zoom, Microsoft team, Sky team, …), Học qua truyền hình (Môn Tiếng Việt lớp 1); Gửi video bài giảng; Giao nhiệm vụ học tập; Giao Phiếu bài tập (Bài tập trên Word hoặc bài tập trực tuyến trên OLM, Azota, google form …).

+ Chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến hoặc hướng dẫn học sinh tự học. Tổ chức dạy học đảm bảo yêu cầu cần đạt của chương trình, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường, kĩ năng của giáo viên, khả năng tiếp thu, lĩnh hội và đặc điểm tâm sinh lý của học sinh.

+ Chỉ đạo giáo viên sử dụng hiệu quả các tiết dạy trên chuyên mục “Học trực tuyến khối tiểu học” đã được Sở GDĐT phối hợp với Đài Phát thanh-Truyền hình Hà Nội xây dựng, được lưu trên kênh Youtube của Đài Phát thanh-Truyền hình Hà Nội, các kho học liệu sẵn có và tổ chức xây dựng kho học liệu bổ sung.

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Tiến độ thực hiện (Phụ lục 5)**

**2. Phân công nhiệm vụ**

***2.1. Ban Giám hiệu:***

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của cấp trên và Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của trường.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tới 100% cán bộ giáo viên nhân viên nhà trường, quản lí, chỉ đạo có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp thực tế các hoạt động trong năm học.

- Đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện kế hoạch hàng tháng của các bộ phận và của nhà trường.

- Báo cáo về Phòng GD&ĐT những vấn đề vướng mắc của nhà trường trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

***2.2. Tổ trưởng, Tổ phó tổ chuyên môn:***

- Căn cứ kế hoạch chuyên môn xây dựng kế hoạch của tổ (nhóm).

- Đăng kí các chỉ tiêu thi đua, tìm giải pháp hoàn thành các chỉ tiêu thi đua đã đăng ký. Quản lí, điều hành các hoạt động của tổ theo kế hoạch nhằm đạt hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các thành viên trong tổ. Tham mưu đề xuất với lãnh đạo các giải pháp thực hiện nhiệm vụ.

- Phản ánh về BGH những vấn đề vướng mắc của tổ trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

***2.3. Giáo viên, nhân viên****:*

- Căn cứ nhiệm vụ của nhà trường và của tổ, toàn thể GV, NV xây dựng kế hoạch cá nhân theo nhiệm vụ được phân công. Đề xuất các biện pháp để thực hiện kế hoạch.

- Trong quá trình thực hiện, cần bổ sung kịp thời những công việc phát sinh theo tình hình thực tế. Phản ánh về tổ trưởng những vấn đề vướng mắc của cá nhân trong quá trình thực hiện để kịp thời giải quyết.

Trên đây là kế hoạch chuyên môn năm học 2021 - 2022 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt, đề nghị các bộ phận chuyên môn thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ năm học có vướng mắc, phát sinh, các bộ phận, cá nhân cần bàn bạc, trao đổi báo cáo kịp thời để thống nhất cùng thực hiện.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - PGD, HT (để b/c)  - Các tổ CM, GV, NV (để t/h)  - Lưu VP, CM | **KT. HIỆU TRƯỞNG**  **PHÓ HIỆU TRƯỞNG**  **Đào Thị Huệ** |

**Phụ lục 1**

**LỊCH THỰC HIỆN CHUYÊN ĐỀ   
Năm học 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên GV thực hiện** | **Dạy lớp** | **Môn** | **Bài dạy** | **Ngày dạy**  **Tuần** | | **Mục đích chuyên đề** | **Hình thức**  **tổ chức** |
| 1 | Nguyễn Thị Ngọc Hoa | 3D | Toán | Ôn tập các bảng chia | 16/9/2021  Tuần 2 | | Đổi mới PPDH | Dạy online |
| 2 | Lê Thúy Hằng | 2B | Toán | Bài 4: Hơn, kém nhau bao nhiêu (tiết 1) | 18/9/2021  Tuần 2 | | Đổi mới PPDH | Dạy online |
| 3 | Thạch Ngọc Thùy An | 5C | LTC | MRVT: Nhân dân | 21/9/2021  Tuần 3 | | Đổi mới PP DH | Dạy online |
| 4 | Trần Minh Tiến | 4D | Tin học | Bài 3: Làm quen với tệp | 22/9/21  Tuần 3 | Làm quen với tệp, phân biệt được tệp với thư mục | | Dạy online |
| 5 | Lê Thúy Hằng | 2B | Tiếng Việt | Từ chỉ đặc điểm; Câu nêu đặc điểm | Tuần 3 | | Đổi mới PPDH | Trao đổi SHCM |
| 6 | Hà Như Ngọc | 3C | LTVC | So sánh. Dấu chấm. | 23/9/2021  Tuần 3 | | Đổi mới PPDH | Dạy online |
| 7 | Ngô Thị Nhàn | 2A | Toán | Phép cộng (qua 10) trong phạm vi 20 (tiết 1) | Tuần 4 | | Đổi mới PPDH | Dạy online |
| 8 | Trương Thị Bích Hảo | 4A | Khoa học | Nước có những tính chất gì? | 4/11/2021  Tuần 10 | | PPBTNB | Trao đổi SHCM |
| 9 | Lê Kim Oanh | 2D | Tiếng Việt | Đọc - Bài : Yêu lắm trường ơi! | Tuần 7 | | Đổi mới PPDH | *Trao đổi SHCM* |
| 10 | Lê Kim Oanh | 2D | Toán | Giải bài toán về nhiều hơn,ít hơn một số đơn vị( tiết 1) | Tuần 7 | | Đổi mới PPDH | *Dạy online* |
| 11 | Nguyễn Thị Lan | 2A | Thể dục | Chủ đề 2:Bài 1 : Động tác vươn thở, động tác tay( tiết 2) | 2/01/11/21  Tuần 9 | Giúp hs phát triển kỹ năng vận động cơ bản. | | Dạy offline |
| 12 | Trần Thị Hạnh | 4A | Thể Dục | Bài 17: Động tác chân - trò chơi :  '' Nhanh lên bạn ơi'' | 3/11/21  Tuần 9 | Nhằm rèn luyện những kĩ năng cơ bản và giúp hs khám phá những động tác mới. | | Dạy offline |
| 13 | Hà Minh Nguyệt | 3A | Đạo đức | Chia sẻ buồn vui với bạn | 10/11/2021  Tuần 10 | | Đổi mới PPDH | Trao đổi SHCM |
| 14 | Nguyễn Trà My | 1B | Toán | Bài 10: Phép cộng trong phạm vi 10-Tiết 6-tr66,67 | Thứ 2/  Tuần 11 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Trực tiếp tại lớp |
| 15 | Kiều Thị Mỹ Anh | 3D | TA | Unit 8: This is my pen | 10/11/2021  Tuần 12 | Kết hợp liên môn trong việc học ngoại ngữ | | Dạy offline |
| 16 | Lưu Thị Kim Oanh | 5A | TLV | Cấu tạo bài văn tả người | 23/11/2021  Tuần 12 | | Đổi mới PP DH | Trao đổi SHCM |
| 17 | Nguyễn Thị Ngọc Hoa | 3D | Tập đọc | Cửa Tùng | 1/12/2021  Tuần 13 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 18 | Ngô Thị Nhàn | 2A | Tiếng Việt | Mở rộng vốn từ về đồ chơi; Dấu phẩy | 13 | | Đổi mới PPDH | *Trao đổi SHCM* |
| 19 | Phạm Hà Thu | 1A | Toán | Khối lập phương, khối hộp chữ nhật (tiết2) | Thư 6  Tuần 15 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Trao đổi SHCM |
| 20 | Nguyễn Mai Hương | 2E | Tiếng Việt | Mở rộng vốn từ về tình cảm gia đình. Dấu chấm, dấu chấm hỏi, dấu chấm than | Tuần 15 | | Đổi mới PPDH | *Trao đổi SHCM* |
| 21 | Hà Như Ngọc | 3C | Toán | Chia số có ba chữ số cho số có một chữ số | 13/12/2021  Tuần 15 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 22 | Nguyễn Thu Hương | 4B | Tập đọc | Cánh diều tuổi thơ | 14/12/2021  Tuần 15 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 23 | Hà Thu Thủy | 4C | Khoa học | Không khí có tính chất gì? | 13/12/ 2021  Tuần 16 | | PPBTNB | Dạy offline |
| 24 | Trần Thị Lan Phương | 1D | TV | Bài 71: ươc -ươt | Thứ 2/ Tuần 16 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Dạy offline |
| 25 | Nguyễn Khánh Huyền | 4D | LTVC | MRVT: Đồ chơi- Trò chơi | 22/12/2021  Tuần 16 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 26 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | 1C | Toán | Bài 17: Ôn tập các số trong phạm vi 10-Tiết 1- tr 102, 103 | Thứ 2  Tuần 7 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Dạy offline |
| 27 | Đào Thị Thu Thảo | 5B | Khoa học | Hỗn hợp | 06/01/2022  Tuần 19 | | BTNB | Dạy offline |
| 28 | Nguyễn Mai Hương |  | Toán | Bảng nhân 5 | Tuần 20 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 29 | Nguyễn Khánh Huyền | 4D | Toán | Phân số | 18/1/2022  Tuần 20 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 30 | Hà Minh Nguyệt | 3A | LTVC | Nhân hóa. Ôn tập cách đặt và trả lời câu hỏi Ở đâu? | 27/1/2022  Tuần 21 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 31 | Nguyễn Thu Hương | 4B | Khoa học | Sự lan truyền của âm thanh | 28/1/2022  Tuần 21 | | PPBTNB | Trao đổi SHCM |
| 32 | Nguyễn Thị Tỉnh | 3B | TLV | Nói, viết về một người lao động trí óc | 11/2/2022  Tuần 22 | | Đổi mới PPDH | Trao đổi SHCM |
| 33 | Hoàng Thị Thùy Linh | 2C | Toán | Bảng chia 2 (Tiết 1) | 22 | | Đổi mới PPDH | *Trao đổi SHCM* |
| 34 | Nguyễn Thu Hương | 4B | LTVC | MRVT: Cái đẹp | 14/2/2022  Tuần 23 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 35 | Nguyễn Khánh Huyền | 4D | Khoa học | Ánh sáng | 11/2/2022  Tuần 23 | | PPBTNB | Trao đổi SHCM |
| 36 | Nguyễn Trà My | 1B | TNXH | Bài 20: Cơ thể em-T2-tr84,85 | Thứ 5  Tuần 24 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Trao đổi SHCM |
| 37 | Hà Như Ngọc | 3C | TNXH | Quả | 23/2/2022  Tuần 24 | | PPBTNB | Dạy offline |
| 38 | Nguyễn Thị Tỉnh | 3B | Toán | Diện tích hình chữ nhật | 2…/03/2022  Tuần 25 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 39 | Lưu Thị Kim Oanh | 5A | LTC | Liên kết các câu trong bài bằng cách lặp từ ngữ | 08/3/2022  Tuần 25 | | Đổi mới PP DH | Trao đổi SHCM |
| 40 | Khuất Thị Kim Oanh | 2B | MT | Chủ đề 4: Khu rừng nhiệt đới Bài 4: Chú hổ trong rừng (tiết1) | 15/3/2021  Tuần 25 | HS trải nghiệm và tìm hiểu các kiến thức, kĩ năng, biết sáng tạo sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật cá nhân hoặc nhóm với các hình thức khác nhau, kết nối kiến thức mĩ thuật với cuộc sống=>phát triển phẩm chất, năng lực cho HS | | Dạy offline |
| 36 | Đào Thị Thu Thảo | 5B | Toán | Cộng số đo thời gian | 09/3/2022  Tuần 25 | | Đổi mới PP DH | Dạy offline |
| 37 | Thạch Ngọc Thùy An | 5C | Khoa học | Sự sinh sản của thực vật có hoa | 17/3/2022  Tuần 26 | | Đổi mới PP DH | Trao đổi SHCM |
| 38 | Phạm Hà Thu | 1A | TV | Câu hỏi của sói (tiết 4) | Thư 6  Tuần 27 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Dạy offline |
| 39 | Trương Thị Bích Hảo | 4A | Địa lý | Dải ĐB duyên hải miền Trung | 22/3/2022  Tuần 27 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 40 | Hà Thu Thủy | 4C | Toán | Giới thiệu tỉ số | 7 /3 / 2022  Tuần 28 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 41 | Trần Thị Lan Phương | 1D | Đạo đức | Phòng, tránh tai nạn giao thông | Thứ 5  Tuần 28 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Trao đổi SHCM |
| 42 | Nguyễn Thị Minh Nguyệt | 1C | TNXH | Bài 24: Tự bảo vệ mình-T1-tr 102, 103 | Thứ 3  Tuần 29 | | Chia sẻ, hỏi hỏi kinh nghiệm từ đồng nghiệp | Trao đổi SHCM |
| 43 | Đinh Thị Lệ Quyên | 4A | TA | Unit 17: How much is the T-shirt? Lesson 1. | 29/3/2022 Tuần 29 | Rèn kĩ năng thực hành nhóm | | Dạy offline |
| 44 | Hoàng Thùy Linh | 2C | Tiếng Việt | Mở rộng vốn từ về Bác Hồ và nhân dân | Tuần 31 | | Đổi mới PPDH | Dạy offline |
| 45 | Phan Phương Thúy | 5A | Âm nhạc | Học hát bài hát tự chọn | 23/4/2022  Tuần 31 | Thông qua bài hát học sinh được biết thêm 1 nền văn hóa nước ngoài | | Dạy offline |

**Phụ lục 2**

**NỘI DUNG DẠY CÁC TIẾT HOẠT ĐỘNG NGOÀI GIỜ CHÍNH KHÓA  
Năm học 2021-2022**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung chuyên đề** | **Số tiết** | **Khối 3, 4, 5** |
| 1 | Giáo dục An toàn giao thông | 06 | Tuần 2,3,4,5,6,**7** |
| 2 | Phòng chống tai nạn thương tích | 11 | Tuần 18,19,20,21,22,23, 24,25,26,27,28 |
| 3 | Giáo dục nếp sống TLVM | 10 | Tuần 8,9,10,11,12, 13,14,15,16,17 |
| 4 | Quyền và bổn phận trẻ em | 05 | Tuần 29,30,31,32,33 |
| 5 | Bác Hồ với những bài học  về đạo đức, lối sống dành cho học sinh | 09 | Tích hợp với giảng dạy môn Đạo đức  (theo tài liệu hướng dẫn cụ thể) |

**- Lớp 1, lớp 2: Có 3 tiết Hoạt động trải nghiệm/tuần:** thực hiện theo phân phối chương trình của bộ sách giáo khoa do nhà trường đã lựa chọn.

**- Lớp 3, 4, 5: có 1 tiết HĐNGCK/tuần:** dạy các nội dung ATGT, PCTNTT, GDNSTLVM, QVBPTE; đọc sách thư viện xếp bổ sung tiết thứ 36/tuần; sinh hoạt theo chủ điểm tháng kết hợp sinh hoạt lớp.

**Phụ lục 3**

**TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC 2 BUỔI/NGÀY  
Năm học 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động giáo dục** | **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| **I** | **Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc** | **25** | **25** | **23** | **25** | **25** |
| 1 | Tiếng Việt | *12* | *10* | *8* | *8* | *8* |
| 2 | Toán | *3* | *5* | *5* | *5* | *5* |
| 3 | Đạo đức | *1* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| 4 | Tự nhiên và Xã hội | *2* | *2* | *2* |  |  |
| 5 | Khoa học |  |  |  | *2* | *2* |
| 6 | Lịch sử và Địa lí |  |  |  | *2* | *2* |
| 7 | Thủ công/Kĩ thuật |  |  | *1* |  |  |
| 8 | Giáo dục thể chất/Thể dục | *2* | *2* | *2* | *2* | *2* |
| 9 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | *2* | *2* | *2* | *2* | *2* |
| 10 | Hoạt động trải nghiệm/ Giáo dục tập thể | *3* | *3* | *2* | *2* | *2* |
| **II** | **Môn tự chọn** | **2** | **2** | **4** | **4** | **4** |
| 1 | Tin học |  |  | *2* | *2* | *2* |
| 2 | Ngoại ngữ | *2* | *2* | *2* | *2* | *2* |
| **III** | **Hoạt động củng cố, tăng cường** | **10** | **10** | **11** | **9** | **9** |
| 1 | Hướng dẫn học | *5* | *5* | *5* | *5* | *5* |
| 2 | Hoạt động ngoài giờ chính khóa/ Giáo dục NSTLVM | *1* | *1* | *1* |
| 3 | Hoạt động thư viện | *1* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| 4 | Tăng cường Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | *2* | *2* | *2* | *0* | *0* |
| 5 | Tiếng Anh liên kết |  |  | *2* | *2* | *2* |
| **Số tiết trung bình/tuần** | | **35** (GVCN: 26 GVBM: 9) | **35** (GVCN: 26 GVBM: 9) | **38** (GVCN: 25 GVBM: 13) | **38** (GVCN: 27 GVBM: 11) | **38** (GVCN: 27 GVBM: 11) |

**Phụ lục 4  
TỔNG HỢP SỐ TIẾT HỌC/TUẦN (DẠY HỌC QUA INTERNET)  
Năm học 2021-2022**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hoạt động giáo dục** | **Lớp 1** | **Lớp 2** | **Lớp 3** | **Lớp 4** | **Lớp 5** |
| **I** | **Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc** | **21** | **21** | **22** | **23** | **23** |
| 1 | Tiếng Việt | *12* | *10* | *8* | *7* | *7* |
| 2 | Toán | *3* | *5* | *5* | *5* | *5* |
| 3 | Đạo đức | *1* | *1* | *0,5* | *0,5* | *0,5* |
| 4 | Tự nhiên và Xã hội | *1* | *1* | *1* |  |  |
| 5 | Khoa học |  |  |  | *1* | *1* |
| 6 | Lịch sử và Địa lí |  |  |  | *2* | *2* |
| 7 | Thủ công/Kĩ thuật |  |  | *0,5* | *0,5* | *0,5* |
| 8 | Giáo dục thể chất/Thể dục | *1* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| 9 | Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật) | *2* | *2* | *2* | *2* | *2* |
| 10 | Hoạt động trải nghiệm/ Giáo dục tập thể | *1* | *1* | *1* | *1* | *1* |
| **II** | **Môn tự chọn** | **0** | **0** | **3** | **3** | **3** |
| 1 | Tin học |  |  | *1* | *1* | *1* |
| 2 | Ngoại ngữ |  |  | *2* | *2* | *2* |
| **Số tiết trung bình/tuần** | | **21** (GVCN: 18 GVBM: 3) | **21** (GVCN: 18 GVBM: 3) | **22** (GVCN: 19 GVBM: 6) | **23** (GVCN: 17 GVBM: 6) | **23** (GVCN: 17 GVBM: 6) |

**Phụ lục 5  
BIỂU THEO DÕI TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHUYÊN MÔN  
Năm học 2020 – 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Nội dung công việc** | **Bộ phận thực hiện/ Người phối hợp** | **Phụ trách** | **Rà soát-**  **Rút kinh nghiệm** |
| **Tháng 8** | 1. Tập huấn sử dụng phần mềm Zoom dạy học từ xa và tạo bài kiểm tra trực tuyến cho giáo viên. | Đ/c Lưu Oanh | Đ/c Hà |  |
| 2. Xây dựng Thời khóa biểu toàn trường. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 3. Hướng dẫn triển khai sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. | PHT, TTCM | Đ/c Hà |  |
| 4. Xây dựng chương trình các môn và HĐGD lớp 2. | TTCM | Đ/c Huệ |  |
| 5. Hoàn thiện phân công chuyên môn, biên chế lớp học, cập nhật số liệu đầu năm trên phần mềm QLGD HANOIEDU và CSDL MOET. | Đ/c Huệ, Hồng, Tiến | Đ/c Hà |  |
| 6. Đánh giá công tác tháng 8, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 9. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 9** | 1. Xây dựng Kế hoạch chuyên môn, Quy chế chuyên môn, Kế hoạch công tác học sinh năm học. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 2. Duyệt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của tổ, cá nhân. | PHT, TTCM, GV | Đ/c Hà |  |
| 3. Triển khai hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 4. Triển khai dạy bộ tài liệu GDATGT, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN | Đ/c Huệ |  |
| 5. Tổ chức chuyên đề (Theo Lịch thực hiện chuyên đề). | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Huệ |  |
| 6. Xây dựng Kế hoạch thi GVG cấp trường, triển khai GV đăng kí thi GVG cấp trường | Đ/c Huệ, TTCM | Đ/c Hà |  |
| 7. Triển khai cho GV lớp 3,4,5 đăng kí bài dạy áp dụng PPBTNB. | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 8. Tập huấn Thông tư đánh giá học sinh mới cho GV. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 9. Kiểm tra việc thực hiện SHCM của các tổ/nhóm CM | Đ/c Huệ, TTCM | Đ/c Hà |  |
| 10. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, dự giờ 100% GV dạy lớp 2. | BGH, GVCN, GVBM dạy lớp 2 | Đ/c Hà |  |
| 11. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV lần 1 | BGH | Đ/c Hà |  |
| 12. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH). | BGH | Đ/c Hà |  |
| 13. Đánh giá công tác tháng 9, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 10. | BGH | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 10** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV | BGH | Đ/c Hà |  |
| 2. Kiểm tra SHCM các tổ/nhóm chuyên môn | BGH | Đ/c Hà |  |
| 3. Tổ chức thi GVG cấp trường đợt (Theo Lịch thi GVG). | BGK chấm theo phân công | Đ/c Hà |  |
| 4. Tổ chức chuyên đề (theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Huệ |  |
| 5. Đăng kí chỉ tiêu thi đua của Tổ, GV, HS | TTCM, GV | Đ/c Hà |  |
| 6. Tiếp tục triển khai dạy bộ tài liệu GDATGT, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 7. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 8. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 9. Dạy chuyên đề Toán 2 | PHT, đ/c Hằng | Đ/c Hà |  |
| 10. Tham dự chuyên đề, SHCM cấp Quận |  |  |  |
| 11. Đánh giá công tác tháng 10, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 11. | BGH | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 11** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn của GV. | BGH | Đ/c Hà |  |
| 2. Kiểm tra SHCM các tổ/nhóm chuyên môn | BGH | Đ/c Hà |  |
| 3. Tiếp tục tổ chức thi GVG cấp trường (Theo Lịch thi GVG); Tổng kết thi GVG | BGK theo phân công | Đ/c Hà |  |
| 4. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 5. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 6. Triển khai dạy bộ tài liệu GDNSTLVM, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 7. Tổ chức KTĐK giữa kì 1 môn Toán, TV lớp 4,5 | TTCM, GVCN lớp 4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK giữa kì 1 môn Toán, TV lớp 4, 5 của GV. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 9. Kiểm tra việc nhập đánh giá GKI của GV trên phần mềm QLGD HANOIEDU | Đ/c Huệ, Tiến | Đ/c Huệ |  |
| 10. Tổ chức HKPĐ cấp trường | Đ/c Huệ, GVTD | Đ/c Hà |  |
| 11. Tham dự chuyên đề, SHCM cấp Quận | PHT, GV được phân công | Đ/c Hà |  |
| 12. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD), phối hợp với TTVH quận tổ chức các CLB ngoài giờ học chính khóa cho HS. | PHT, GVCN, GVBM | Đ/c Hà |  |
| 12. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 13. Đánh giá công tác tháng 11, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 12. | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 12** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 2. Tham gia thi GVG cấp quận | TTCM, HP, GV dự thi | Đ/c Hà |  |
| 3. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 4. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 5. Triển khai dạy bộ tài liệu GDNSTLVM, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 6. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI | PHT, TTCM, GVCN | Đ/c Hà |  |
| 7. Tổ chức HĐ ngoại khóa cho HS | PHT, đ/c Huyền, GVCN | Đ/c Hà |  |
| 8. Chấm đề cương SKKN cấp trường (các Đ/c đăng kí CSTĐ) | TTCM | PHT |  |
| 9. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD). | GVCN, GVBM | Đ/c Huệ |  |
| 10. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 11. Đánh giá công tác tháng 12, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 1. | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng**  **1+ 2** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn | PHT | Đ/c Hà |  |
| 2. Tiếp tục tham gia thi GVG cấp quận | TTCM, PHT, GV dự thi | Đ/c Hà |  |
| 3. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 4. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 5. Triển khai dạy bộ tài liệu PCTNTT, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 6. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV HKI | PHT | Đ/c Hà |  |
| 7. Tổ chức ôn tập và KTĐK CKI | PHT, TTCM, GVCN | Đ/c Hà |  |
| 8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK CKI của GV. | PHT | Đ/c Hà |  |
| 9. Kiểm tra việc nhập đánh giá CKI của GV trên phần mềm QLGD HANOIEDU | Đ/c Huệ, Tiến | PHT |  |
| 10.Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD). | GVCN, GVBM | Đ/c Huệ |  |
| 11. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 12. Đánh giá công tác tháng 1,2, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 3. | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 3** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn | PHT | Đ/c Hà |  |
| 2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 3. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 4. Triển khai dạy bộ tài liệu GD PCTNTT, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 5. Tổ chức HĐ ngoại khóa cho HS lần 2 | PHT, TPT, GV | Đ/c Hà |  |
| 7. Tổ chức KTĐK giữa kì 2 môn Toán, TV lớp 4,5 | TTCM, GVCN lớp 4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK giữa kì 2 môn Toán, TV lớp 4,5 của GV. | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 9. Kiểm tra việc nhập đánh giá GKII của GV trên phần mềm QLGD HANOIEDU | Đ/c Huệ, Tiến | Đ/c Huệ |  |
| 10. Kiểm tra hồ sơ sổ sách GV GKII | Đ/c Huệ | Đ/c Hà |  |
| 11. Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD). | GVCN, GVBM | Đ/c Huệ |  |
| 12. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 13. Đánh giá công tác tháng 3, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 4. | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 4** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn | PHT | Đ/c Hà |  |
| 2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 3. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 4. Triển khai dạy bộ tài liệu GD Quyền trẻ em, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 (theo HD của PGD). | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 5.Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD). | GVCN, GVBM | Đ/c Huệ |  |
| 6. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Hà |  |
| 7. Tổ chức chấm SKKN và gửi SKKN tham gia cấp quận | PHT, TTCM | Đ/c Hà |  |
| 8. Đánh giá công tác tháng 4, triển khai kế hoạch công tác chuyên môn tháng 5. | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
| **Tháng 5** | 1. Kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn | PHT | Đ/c Hà |  |
| 2. Tổ chức chuyên đề cấp trường (Theo Lịch thực hiện chuyên đề) | TTCM, GV thực hiện | Đ/c Hà |  |
| 3. Kiểm tra toàn diện GV (theo lịch KTNB) | Ban KTNB | Đ/c Hà |  |
| 4. Triển khai dạy bộ tài liệu GD Quyền trẻ em, Lồng ghép TLBH, Giáo dục ANQP lớp 3,4,5 và GD TT địa phương lớp 1, 2 (theo HD của PGD) . | GVCN lớp 3,4,5 | Đ/c Huệ |  |
| 5.Triển khai các cuộc thi, sân chơi trí tuệ cho HS (theo hướng dẫn của PGD, SGD). | GVCN, GVBM | Đ/c Huệ |  |
| 6. BGH thực hiện giảng dạy theo quy định (Theo KH giảng dạy của BGH) | BGH | Đ/c Huệ |  |
| 7. Tổ chức ôn tập và KTĐK cuối năm | PHT, TTCM, GVCN | Đ/c Huệ |  |
| 8. Kiểm tra việc chấm bài KTĐK cuối năm của GV. | PHT | Đ/c Hà |  |
| 9. Hoàn thiện đánh giá, xếp loại, khen thưởng HS cuối năm, bàn giao HS | GV | BGH |  |
| 10. Kiểm tra việc nhập đánh giá cuối năm của GV trên phần mềm QLGD HANOIEDU, CSDL MOET | Đ/c Huệ, Tiến, Hồng | Đ/c Huệ |  |
| 11. Tổng kết, đánh giá, xếp loại chuyên môn giáo viên năm học | PHT | Đ/c Hà |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |
|  |  |  |  |